

DỰ THẢO

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

Về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội

(Số:...../2023/BBKP-ĐHĐCĐ)

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 00 phút, Thứ hai ngày 09/10/2023, tại Văn phòng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội, số 20 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội (sau đây viết tắt là "Công ty"), Thành phần Ban kiểm phiếu gồm:

1. Hội đồng quản trị (HĐQT):

- Ông/Bà.....
- Ông/Bà.....

2. Người giám sát:

- Ông/Bà.....
- Ông/Bà.....

3. Ban kiểm phiếu:

- Ông/Bà.....
- Ông/Bà.....

Cùng tiến hành kiểm Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Cổ đông Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội về các nội dung sau:

I. Mục đích lấy ý kiến: Lấy ý kiến cổ đông Công ty cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy sản Hà Nội bằng văn bản để cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

II. Kết quả kiểm phiếu:

Kết quả chung:

- Tổng số phiếu phát ra:/..... phiếu tương đương với **100%** tổng số lượng cổ đông Công ty; tương ứng với quyền sở hữu **10.000.000** cổ phần, bằng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.

- Tổng số phiếu thu về:...../..... phiếu tương đương với% tổng số lượng cổ đông Tổng công ty; tương ứng với quyền sở hữu cổ phần, bằng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu tương đương với% tổng số lượng cổ đông Tổng công ty; tương ứng với quyền sở hữu cổ phần, bằng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu tương đương với 0% tổng số lượng cổ đông Tổng công ty; tương ứng với quyền sở hữu 0 cổ phần, bằng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.

Chi tiết:

1. Nội dung 1: Thông qua việc cập nhật những ngành, nghề kinh doanh bị sửa đổi hoặc bị xóa theo quy định của pháp luật hiện hành (Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam) theo nội dung Danh mục ngành, nghề kinh doanh bị sửa đổi, xóa, cụ thể như sau:

Mã ngành, nghề	Tên, nội dung ngành, nghề Công ty đã đăng ký	Tên, nội dung ngành nghề theo Quyết định 27/2018/QĐ-TTg
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép
4631	Bán buôn gạo	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ
5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt
7920	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	Đã bị xóa.

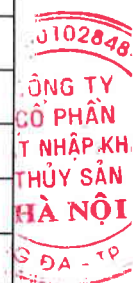
Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: cổ phần, chiếm tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.
- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: cổ phần, chiếm tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: cổ phần, chiếm tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.

2. Nội dung 2: Thông qua việc bổ sung các ngành, nghề kinh doanh căn cứ quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam theo nội dung Danh mục ngành, nghề kinh doanh đề xuất bổ sung, cụ thể như sau:

STT	Mã ngành, nghề	Tên ngành, nghề
1.	0112	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác
2.	0113	Trồng cây lấy củ có chất bột
3.	0114	Trồng cây mía
4.	0116	Trồng cây lấy sợi
5.	0117	Trồng cây có hạt chứa dầu
6.	0118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa
7.	0119	Trồng cây hàng năm khác
8.	0121	Trồng cây ăn quả
9.	0122	Trồng cây lấy quả chứa dầu
10.	0123	Trồng cây điều

11.	0124	Trồng cây hồ tiêu
12.	0125	Trồng cây cao su
13.	0126	Trồng cây cà phê
14.	0127	Trồng cây chè
15.	0128	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm
16.	0129	Trồng cây lâu năm khác
17.	0131	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm
18.	0132	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm
19.	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
20.	0162	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi
21.	0163	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch
22.	0164	Xử lý hạt giống để nhân giống
23.	0210	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp
24.	0220	Khai thác gỗ
25.	0231	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ
26.	0232	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ
27.	0240	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp
28.	1030	Chế biến và bảo quản rau quả
29.	1076	Sản xuất chè
30.	1077	Sản xuất cà phê
31.	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
32.	1610	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ
33.	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
34.	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
35.	4311	Phá dỡ
36.	4312	Chuẩn bị mặt bằng
37.	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí
38.	4761	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh



Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: cổ phần, chiếm tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.
- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: cổ phần, chiếm tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: cổ phần, chiếm tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.

3. Nội dung 3: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của pháp luật trong trường hợp Nội dung 1 và Nội dung 2 được cổ đông thông qua.

Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: cổ phần, chiếm tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.
- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: cổ phần, chiếm tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: cổ phần, chiếm tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.

4. Nội dung 4: Thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ký và ban hành Nghị quyết và Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội.

Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Số cổ phần biểu quyết Đồng ý: cổ phần, chiếm tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.
- Số cổ phần biểu quyết Không đồng ý: cổ phần, chiếm tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: cổ phần, chiếm tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được lấy ý kiến.

III. Vấn đề đã được thông qua:

Căn cứ theo các quy định tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội và căn cứ Kết quả kiểm phiếu tại mục II Biên bản này, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội đã thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc cập nhật những ngành, nghề kinh doanh bị sửa đổi hoặc bị xóa theo quy định của pháp luật hiện hành (Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam) theo nội dung Danh mục ngành, nghề kinh doanh bị sửa đổi, xóa, cụ thể như sau:

Mã ngành, nghề	Tên, nội dung ngành, nghề Công ty đã đăng ký	Tên, nội dung ngành nghề theo Quyết định 27/2018/QĐ-TTg
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép
4631	Bán buôn gạo	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ
5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt
7920	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	Đã bị xóa.

2. Thông qua việc bổ sung các ngành, nghề kinh doanh căn cứ quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam theo nội dung Danh mục ngành, nghề kinh doanh đề xuất bổ sung, cụ thể như sau:

STT	Mã ngành, nghề	Tên ngành, nghề
1.	0112	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác
2.	0113	Trồng cây lấy củ có chất bột
3.	0114	Trồng cây mía
4.	0116	Trồng cây lấy sợi
5.	0117	Trồng cây có hạt chứa dầu
6.	0118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa
7.	0119	Trồng cây hàng năm khác
8.	0121	Trồng cây ăn quả
9.	0122	Trồng cây lấy quả chứa dầu
10.	0123	Trồng cây điều
11.	0124	Trồng cây hồ tiêu
12.	0125	Trồng cây cao su
13.	0126	Trồng cây cà phê
14.	0127	Trồng cây chè
15.	0128	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm
16.	0129	Trồng cây lâu năm khác
17.	0131	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm
18.	0132	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm
19.	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
20.	0162	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi
21.	0163	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch
22.	0164	Xử lý hạt giống để nhân giống
23.	0210	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp
24.	0220	Khai thác gỗ
25.	0231	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ
26.	0232	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ
27.	0240	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp
28.	1030	Chế biến và bảo quản rau quả
29.	1076	Sản xuất chè
30.	1077	Sản xuất cà phê
31.	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
32.	1610	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ



33.	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
34.	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
35.	4311	Phá dỡ
36.	4312	Chuẩn bị mặt bằng
37.	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí
38.	4761	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh

3. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của pháp luật trong trường hợp Nội dung 1 và Nội dung 2 được cổ đông thông qua.

4. Thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ký và ban hành Nghị quyết và Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội.

Biên bản hoàn tất lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày./.

**Người giám sát
BAN KIỂM SOÁT**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

.....

Mai Xuân Phong

BAN KIỂM PHIẾU

.....

.....